

Số: 51 /2020/QĐST-HNGĐ

H Đ, ngày 17 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H Đ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55,81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2020.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 46/2020/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020 giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Quang H, sinh ngày 30/4/1989.
- Chị Đỗ Thị N, sinh ngày 03/7/1991.

Đều ĐKKH: T C, xã A B, huyện T T, tỉnh B N.

Đều ở: Phòng B1007, HH2B, KĐT mới D N, phường Y N, quận H Đ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang H và chị Đỗ Thị N sau ba năm tìm hiểu đã tự nguyện kết hôn với nhau năm 2013, đăng ký kết hôn tại UBND xã A B, huyện T T, tỉnh B N. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều xung đột, mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, không đồng quan điểm trong nhiều vấn đề; vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Hai gia đình cũng đã nhiều lần khuyên giải, bản thân hai vợ chồng cũng đã cố gắng hàn gắn nhưng không được. Nay anh H, chị N xác định vợ chồng không thể chung sống cùng nhau nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh H, chị N được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh H, chị N xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Ngọc D, sinh ngày 25/10/2013. Ly hôn anh H, chị N thống nhất thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Hoàng Ngọc D, sinh ngày 25/10/2013 cho anh Nguyễn Quang H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh H chưa yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho đến khi các bên có sự thỏa thuận thay đổi khác.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.
4. Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung.
5. Về lệ phí: Anh H tự nguyện nộp cả 300.000đ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang H và chị Đỗ Thị N đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Hoàng Ngọc D, sinh ngày 25/10/2013

Ghi nhận sự tự nguyện của anh H chưa yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho đến khi các bên có sự thoả thuận thay đổi khác.

Chị N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008663 ngày 09 tháng 01 năm 2020 tại chi cục thi hành án dân sự quận H Đ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H Đ;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiểm